

Số: 382/2021/QĐST-VHNGĐ

Đ, ngày 20 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 Luật Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi xem xét hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 357/2021/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

** Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1987, Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm Trại, thôn Lương N, xã Tiên D, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- Chị **Lê Thị Thùy D**, sinh năm 1991, Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm Trại, thôn Lương N, xã Tiên D, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 7 năm 2021 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đ, các đương sự thỏa thuận:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Thùy D đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Thùy D có 02 con chung là Nguyễn Gia K, sinh ngày 07/8/2012 và Nguyễn Thương T, sinh ngày 02/11/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Lê Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Nguyễn Gia K, Nguyễn Thương T cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn:* Anh Nguyễn Văn T, chị Lê Thị Thùy D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:* Anh Nguyễn Văn T, chị Lê Thị Thùy D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về lệ phí:* Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải, đối thoại thành tại Tòa án giữa anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Thùy D cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Thùy D đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Thùy D có 02 con chung là Nguyễn Gia K, sinh ngày 07/8/2012 và Nguyễn Thương T, sinh ngày 02/11/2015. Ly hôn, chị Lê Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Nguyễn Gia K, Nguyễn Thương T cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn:* Anh Nguyễn Văn T, chị Lê Thị Thùy D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:* Anh Nguyễn Văn T, chị Lê Thị Thùy D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước. Anh Nguyễn Văn T, chị Lê Thị Thùy D thỏa thuận để anh T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0045475 ngày 13/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã Tiên D, huyện Đ, thành phố Hà Nội (GCNKH số 170, quyền số 01/2011 ngày 28/12/2011);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà

